

UBND HUYỆN MỸ TÚ
TRƯỜNG THCS THUẬN HƯNG



**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

Năm học: 2023-2024

Số: 256/KH-THCS

Thuận Hưng, ngày 29 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục năm học 2023-2024

Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Thông tư ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư Số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2247/SGDDT, ngày 07/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sóc Trăng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024

Căn cứ Hướng dẫn số 590/HD-PGDĐT, ngày 12/9/2023, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 của phòng GDĐT Mỹ Tú

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, của đơn vị.

Trường THCS Thuận Hưng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

1. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài nhà trường

1.1. Thời cơ

- Cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, tỉnh Sóc Trăng, huyện Mỹ Tú và xã Thuận Hưng:
 - + Nhà nước: Hệ thống văn bản hướng dẫn cụ thể, đầy đủ, tạo hành lang pháp lý.
 - + Địa phương: Cụ thể hóa các thông tư, văn bản của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế. Sự quan tâm sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương.
- Sự phát triển kinh tế của địa phương và đất nước đã tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển.
- Phòng giáo dục và đào tạo thường xuyên tổ chức các chuyên đề, hội thi giáo viên dạy tốt. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.
- Người dân có truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, học sinh có ý thức tự giác học tập. Địa phương có truyền thống cách mạng, có di tích văn hóa lịch sử thuận lợi cho giáo dục truyền thống văn hóa của nhà trường.
- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.
- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

1.2. Thách thức

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo;

- Hoàn cảnh kinh tế người dân ở địa phương còn nhiều khó khăn.

- Trình độ dân trí của người dân trên địa bàn chưa được nâng cao; một bộ phận cha mẹ HS chưa thật sự quan tâm, chăm lo việc học của con em mình; HS chưa có đủ thiết bị, phương tiện học tập.

- Tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh.

- Mặt trái của sự phát triển CNTT đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc GD và hình thành nhân cách của HS.

- Cơ sở vật chất hiện nay thiếu (Thiết bị...) chưa đáp ứng các yêu cầu của trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đảm bảo đủ số lượng và đạt chuẩn đào tạo : 91,66 % đạt chuẩn theo quy định Luật giáo dục 2019, CB, GV, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Cán bộ quản lý của nhà trường có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo; có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của CMHS học sinh.

- Đa số học sinh có truyền thống hiếu học, có nề nếp, ngoan, có động cơ học tập tốt. Luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, địa phương. Tỷ lệ học sinh lên lớp 95, 5% trở lên và tốt nghiệp THCS hằng năm đạt 100% trở lên.

2.2. Điểm yếu

- Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới, "còn dạy theo lối mòn"; Còn số ít GV chưa ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong dạy học, nên còn lúng túng trong dạy học điện tử.

- Đa số các em học sinh là người dân tộc khả năng tiếp thu kiến thức còn nhiều hạn chế. Một số học sinh chuyển đi theo cha mẹ đi làm theo thời vụ nên ảnh hưởng đến chất lượng học tập, một số học sinh cha mẹ đi làm ăn xa ở nhà với ông, bà hoặc anh, chị nên hạn chế đến việc theo dõi học tập của học sinh và nhiều em đã bỏ học.

- Trình độ học sinh đầu cấp chưa đồng đều gặp một phần khó khăn trong giảng dạy.

- Một bộ phận học sinh chưa chăm học, nên kết quả học tập chưa đạt yêu cầu về năng lực.

- Cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục chưa đáp ứng đầy đủ cho việc triển khai chương trình GDPT

II. MỤC TIÊU CHUNG

Thực hiện chủ đề năm học theo định hướng của Bộ GDĐT “ *Đoàn kết, kỷ cương sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo*”.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, xuất sắc, nâng cao chất lượng đào tạo học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục cấp học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6,7,8 tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục đặt ra.

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường

1. Mục tiêu cụ thể

1.1. Về quy mô lớp, học sinh

* Số lớp, số học sinh: Lớp học: 16 lớp/648 học sinh.

Cụ thể từng khối lớp như sau: Khối 6: 05 lớp với 221 HS, 105 nữ; Khối 7: 05 lớp với 178 HS, 79 nữ; Khối 8: 03 lớp với 116 HS, 53 nữ; Khối 9: 03 lớp với 133 HS, 66 nữ

1.2. Về chất lượng giáo dục: Phần đầu năm học 2023 – 2024

+ Về phẩm chất

Lớp	Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	SL	221	0	200	21	200	21	200	21	200	21
	%	100%	0	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5
7	SL	178	0	160	18	160	18	160	18	160	18
	%	100%	0	89,8	10,2	89,8	10,2	89,8	10,2	89,8	10,2
8	SL	116	0	105	11	105	11	105	11	105	11
	%	100	0	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5

+ về năng lực:

Lớp	Kết quả	Tự chủ và tự học		Giáo tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
								Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	SL	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21	200	21
	%	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5
7	SL	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13	165	13
	%	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3	92,7	7,3
8	SL	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11	105	11
	%	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5

- + Huy động 97% học sinh trong độ tuổi ra lớp (11-14)
- + Duy trì sĩ số học sinh: 99%.
- + Học sinh xếp loại về hạnh kiểm: Tốt, khá 85% trở lên; Yếu 2%.
- + Học sinh xếp loại học lực: 95% trung bình trở lên. Lên lớp thẳng 95% trở lên.
- + Học sinh Yếu - Kém dưới 5%.
- + 98% học sinh lớp 9 Tốt nghiệp THCS; 15-18 tuổi TNTHCS 80% Trở lên.
- + Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 85%, học nghề đạt 10%.
- + Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện =, > 1%/TSHS toàn trường, Học sinh giỏi cấp tỉnh 2 em.
- + Sản phẩm STTTNND cấp trường 16, cấp huyện: 04 giải
- + Tổ chức hoạt động trải nghiệm -hướng nghiệp: huy động từ 98% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
- + Tổ chức ít nhất 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/ năm học.
- + Đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ, được nhà trường tư vấn và đáp ứng.

1.3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể:

-100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành các Môđun BDTX trực tuyến trên hệ thống Etep của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

-100% giáo viên được phân công giảng dạy lớp 6,7, 8 hoàn thành tốt việc giảng dạy chương trình GDPT 2018:

-100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của nhà trường.

Thực hiện chủ đề năm học theo định hướng của Bộ GDĐT “*Đoàn kết, kỷ cương sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo*”.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, xuất sắc, nâng cao chất lượng đào tạo học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục cấp học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6,7,8 tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục đặt ra.

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường

1. Mục tiêu cụ thể

1.1. Về quy mô lớp, học sinh

* Số lớp, số học sinh: Lớp học: 16 lớp/648 học sinh.

Cụ thể từng khối lớp như sau: Khối 6: 05 lớp với 221 HS, 105 nữ; Khối 7: 05 lớp với 178 HS, 79 nữ; Khối 8: 03 lớp với 116 HS, 53 nữ; Khối 9: 03 lớp với 133 HS, 66 nữ

1.2. Về chất lượng giáo dục: Phân đầu năm học 2023 – 2024

+ Về phẩm chất

Lớp	Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	SL	221	0	200	21	200	21	200	21	200	21
	%	100%	0	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5
7	SL	178	0	160	18	160	18	160	18	160	18
	%	100%	0	89,8	10,2	89,8	10,2	89,8	10,2	89,8	10,2
8	SL	116	0	105	11	105	11	105	11	105	11
	%	100	0	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5	90,5	9,5

dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn tư liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1532/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT).

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CTGDPT 2018, đồng thời duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện; tổ chức và tham gia thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, cụ thể xây dựng kho học liệu, bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, dùng chung; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, e thể rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác các thông tin về trường, lớp, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên... trên cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GDĐT, thực hiện xử lý văn bản kết hợp với ký số trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, tiếp tục thực hiện học bạ điện tử, hồ sơ sổ sách điện tử, sổ điện tử đúng theo qui định.(VPĐT)

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Chất lượng bộ môn 95% TB trở lên (môn toán, Anh, Văn, tin học, khmer 90% trở lên)
- 97% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Khá trở lên
- Đánh giá theo ND 90/2019/NĐ-CP. Hoàn thành tốt nhiệm vụ 97% trung bình trở lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 15%, hoàn thành tốt nhiệm vụ 50% trở lên.
- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin ít nhất 2 tiết/năm/Gv
- Bài giải Elening hoặc video bài giảng: 2SP
- Các danh hiệu thi đua:
- + Lao động tiên tiến: 37 người (CBQL: 02; Giáo viên: 32; Nhân viên: 03).
- + GV CN giỏi cấp trường 10 người; GV giỏi cấp huyện 13 người
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 5 người.
- + Bằng khen tỉnh 50% đủ điều kiện xét

1.4. Cơ sở vật chất

- Đảm bảo tối thiểu đủ phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt hiệu quả sử dụng.
- Các phòng Tin học, phòng bộ môn được nâng cấp theo hướng đảm bảo phục vụ yêu cầu dạy học chương trình GDPT 20218, một số phòng học có lắp ti vi thông minh kết nối internet để dạy học trình chiếu (hoặc dạy học trực tuyến).
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chủ động, linh hoạt bảo đảm hoàn thành chương trình GDPT.

- Đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2006: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, Công văn số 1938/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2018 của Sở GDĐT về việc tổ chức và quản lý dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh năm học 2018-2019.

Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo CTGDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo CTGDPT 2018.

-Đối với lớp 6,7,8 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 2848/SGDĐT-GDTrH ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT (theo chỉ đạo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT) về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, lưu ý tham khảo các phụ lục của công văn này hỗ trợ trong việc xây dựng các kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy (giáo án) theo định hướng phát triển năng lực.

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình. Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động

việc chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định. (thông tư 22/2020/BGDĐT)

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến đúng quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả và nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

5. Tham gia các kì thi, cuộc thi

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và học sinh để tham gia các kì thi, cuộc thi do Phòng GDĐT, Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức, cụ thể:

- Tổ chức kì thi chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp trường năm học 2023-2024 sớm từ đầu năm học. Sau đó thành lập đội tuyển để tham gia kì thi chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp huyện năm học 2023-2024 do huyện tổ chức với mục đích động viên, khuyến khích đội ngũ giáo viên và học sinh phát huy năng lực sáng tạo, dạy giỏi, học giỏi, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; đồng thời phát hiện và tuyển chọn các học sinh có năng khiếu về môn học để tạo nguồn bồi dưỡng, phát huy năng lực, năng khiếu của học sinh.

- Bồi dưỡng học sinh tham gia Cuộc thi “Văn hay chữ tốt” “giải toán trên máy tính cầm tay” cấp huyện với mục đích duy trì phong trào rèn luyện chữ viết, kỹ năng làm văn, kỹ năng giải toán cũng như vun đắp tâm hồn, trí tuệ cho học sinh trung học cơ sở

- Tổ chức Cuộc thi GVCN lớp giỏi cấp trường và tham gia Cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện với mục đích phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi chuyên nhiệm giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp.

- Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật với mục đích khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; Gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Tham gia Hội khỏe phù đổng với mục đích đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, nâng cao sức khoẻ, phát triển thể chất, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ phù hợp.

- Giáo viên tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra và cập nhật vào phần mềm ngân hàng câu hỏi của trường.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn của Sở GDĐT (Công văn số 1532/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông), trong đó chú ý đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 8; khuyến khích các trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

c) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6,7,8:

- Môn *Lịch sử và Địa lí*: Mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn *Khoa học tự nhiên*: Bao gồm 03 phân môn Vật lí, Hóa học, và Sinh học chọn 04 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 03 phân môn theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 03 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn *Nghệ thuật*: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương, giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Trường giao cho giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định. (thông tư 22/2020/BGDĐT)

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến đúng quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- - Cử giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán tham gia tập huấn các mô-đun theo kế hoạch năm học 2023-2024 khi có thông báo triệu tập của Phòng GDĐT. Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường theo hướng dẫn của Phòng GDĐT; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả việc gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Các tổ trường quản lý tốt việc bồi dưỡng các mô-đun (6,7,8) triển khai Chương trình GDPT 2018 về số lượng và chất lượng bồi dưỡng.

- CBQL, GV thường xuyên tự đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến. Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức. Trường sẽ quan tâm việc bồi dưỡng giáo viên của một số môn học tích hợp để mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ nội dung của môn học mới như môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lí, GDQP theo Chương trình GDPT 2018.

-Phân công giáo viên thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

7.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Soát các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần.

b) Các tổ khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị nhưng không được sử dụng; trường sẽ chỉ đạo việc tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học, đặc biệt quan tâm khai thác hiệu quả thiết bị dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018. Vận động giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học, tổ chức thi ĐDDH tự làm tại trường.

c) Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; phân công giáo viên dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến, cụ thể trong một học kì, mỗi giáo viên sẽ thực hiện dạy học và ghi hình bài học ít nhất 01 lần và đóng góp 01 bài dạy minh họa vào kho học liệu số Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GDĐT tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn/>.

Thực hiện giảng dạy Nội dung giáo dục địa phương lớp 6, lớp 7, lớp 8 trên cơ sở Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Tổ chức giảng dạy theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Hàng năm, Sở GDĐT tổ chức tập huấn cho giáo viên thực hiện Nội dung giáo dục địa phương theo theo lộ trình CTGDPT2018. (Công văn số 98/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/01/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2021-2022; Công văn số 2011/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục địa phương năm học 2022-2023).

d) Tham gia việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 đúng hướng dẫn.

- Tiếp tục tham mưu đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia, quan tâm cải tạo, bổ sung những hạng mục còn thiếu.

- Làm tốt công tác tuyển sinh, huy động học sinh ra lớp.

6.2. Nâng cao chất lượng phổ cập trung học cơ sở

- Tiếp duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS

- Quan tâm, tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử (phần mềm) về quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

(<https://elibot.esoft.edu.vn/> và [http://pcgd.moet.gov.vn.](http://pcgd.moet.gov.vn/))

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục THCS; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo định kỳ hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục THCS. (Công văn số 1924/SGDDĐT-GDTrH ngày 09/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2023 quy định thời gian thực hiện đối với cấp xã, phường, thị trấn hoàn thành trong tháng 10/2023; đối với huyện, thị xã, thành phố hoàn thành trong tháng 11/2023; tỉnh sẽ kiểm tra và hoàn thành trong tháng 12/2023).

7. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

7.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 đề xuất đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Đối với giáo viên dạy tiếng Anh đã đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ bậc 4 (B2) đối với cấp THCS phải tiếp tục tự nghiên cứu, trau dồi kiến thức chuyên môn thường xuyên để giữ khung năng lực đã có.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Cử giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán tham gia tập huấn các mô-đun theo kế hoạch năm học 2023-2024 khi có thông báo triệu tập của Phòng GDĐT. Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường theo hướng dẫn của Phòng GDĐT; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả việc gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường

Các tổ trường quản lý tốt việc bồi dưỡng các mô-đun (6,7,8) triển khai Chương trình GDPT 2018 về số lượng và chất lượng bồi dưỡng.

Ngày tựu trường: 28/8/2023.

Ngày khai giảng: 05/9/2023.

Học kỳ 1: Từ 04/9/2023 đến 06/01/2024.

Học kỳ 2: Từ 08/01/2024 đến 18/5/2024.

Nghỉ tết Âm lịch: từ 05/2/02/2024 đến 17/02/2024

Xét tốt nghiệp THCS ngày 20/5/2024

Kết thúc năm học: 30/5/2024.

V. Tổ chức thực hiện

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới quản lý dạy học

Mục tiêu: Xây dựng kế hoạch, thiết kế tiến trình dạy học: Nội dung, chủ đề tích hợp, liên môn, trải nghiệm, hướng nghiệp, Gdpp phù hợp với hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

Nhiệm vụ: Chỉ đạo các tổ chuyên môn, GV, xây dựng Kế hoạch bài học, thiết kế tiến trình bài học phù hợp với đặc trưng bộ môn. Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học hiện có hiệu quả.

Giải pháp: Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của GV nhằm tư vấn, giúp đỡ để GV có phương pháp dạy học tốt nhất...

1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

Mục tiêu: Định hướng, xây dựng kế hoạch, quy chế và tổ chức hoạt động GD hiệu quả.

Chỉ tiêu: Hoàn thành Kế hoạch dạy học bộ môn (PPCT) nhà trường, chủ đề, HD trải nghiệm-hướng nghiệp...

Giải pháp: Thành lập tổ, nhóm chuyên môn cụ thể để xây dựng hoàn thiện chương trình nhà trường, linh hoạt hoàn thành chương trình theo quy định.

1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh;

Mục tiêu: Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS.

Nhiệm vụ đánh giá thường xuyên: Trên lớp, hồ sơ, dự án, ...

Chỉ tiêu: Thực hiện ở tất cả các môn học.

Giải pháp: Chỉ đạo tổ chuyên môn quán triệt, hỗ trợ và giám sát, GV thực hiện các hình thức phương pháp dạy học, GD tích cực tạo hứng thú cho HS. Chú trọng rèn luyện phương pháp tự học, tự rèn luyện. Tổ chức đánh giá đúng theo các văn bản hướng dẫn.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn:

Mục tiêu: Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn.

Nhiệm vụ: SH tổ chuyên môn theo quy định, lựa chọn chủ đề phù hợp.

Chỉ tiêu: 2 tuần 1 lần, SHCM dựa theo NCBH (chú trọng ở khối 6,7,8)

- Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục, về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Thực hiện nghiêm Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; các quy định về quản lý thu chi trong cơ sở giáo dục đặc biệt là các nguồn đóng góp từ xã hội hoá giáo dục.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo cho Phòng GDĐT **chậm nhất ngày 30/9/2023** theo địa chỉ Gmail: pgdmytu@soctrang.edu.vn. Các hoạt động chi đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của trường.

Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác triển khai CTGDPT 2018; quản lý và sử dụng tốt sách giáo khoa và các loại sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục, các chương trình giáo dục tích hợp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục

9. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Thường xuyên tuyên truyền phòng chống dịch bệnh

Phối hợp trạm y tế xã khám sức khỏe cho học sinh định kỳ.

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

IV. KẾ HOẠCH – THỜI GIAN NĂM HỌC 2023-2024

Khung kế hoạch thời gian năm học.

Ngày tựu trường: 28/8/2023.

Ngày khai giảng: 05/9/2023.

Học kỳ 1: Từ 04/9/2023 đến 06/01/2024.

Học kỳ 2: Từ 08/01/2024 đến 18/5/2024.

Nghỉ tết Âm lịch: từ 05/2/02/2024 đến 17/02/2024

Xét tốt nghiệp THCS ngày 20/5/2024

Kết thúc năm học: 30/5/2024.

V. Tổ chức thực hiện

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới quản lý dạy học

Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoài khóa cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh...

Tham gia công tác chăm sóc sức khỏe học sinh

2.5. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo Chương trình GDPT.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện, thiết bị đáp ứng cho hoạt động dạy - học.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, theo dõi GV-HS đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học...

2.6. Đối với giáo viên

Nghiên cứu kỹ, nắm bắt Chương trình GDPT 2018 (đối với khối lớp 6,7,8), chương trình giáo dục hiện hành 2006 (đối với khối 9) và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo đúng các văn bản quy định hiện hành phù hợp với điều kiện dạy và học của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của HS.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Thực hiện công tác phụ đạo bồi dưỡng học sinh theo kế hoạch.

Thực hiện công tác kiểm nhiệm.

2.7. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra nội bộ

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc các quy định, quy chế chuyên môn theo kế hoạch. Nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

* Kiểm tra thường xuyên, đột xuất

Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch của Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai đến các tổ chuyên môn.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

Sau mỗi học kì, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức thực hiện.

2.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn.

Căn cứ kế hoạch của phó HT chuyên môn xây dựng kế hoạch của tổ chuyên môn và triển khai đến giáo viên để thực hiện.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn,

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần 1 lần. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

2.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoại khóa cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh...

Tham gia công tác chăm sóc sức khỏe học sinh

2.5. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo Chương trình GDPT.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện, thiết bị đáp ứng cho hoạt động dạy - học.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, theo dõi GV-HS đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học...

2.6. Đối với giáo viên

Giáo viên, các bộ phận liên quan theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục năm học 2023-2024 của trường THCS Thuận Hưng. Kế hoạch có thể được điều chỉnh, bổ sung tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học./.

Nơi nhận:

- PGDDĐT;
- UBND xã
- Hội đồng trường
- Các tổ cm, bộ phận;
- Website trường;
- Lưu: VT.



Lý Sia

Duyệt của Hội đồng trường

Lâm Đông